PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 15 Lesson 3 · Unit 16 Lesson 1 (SGK tr. 67–68)

Tuần 32

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Ff Ww

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Ff, Ww). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

☐ace	☐ather	☐oot	☐ootball	☐ater

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

☐ace	☐ather	☐oot	☐ootball	☐ater

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	football
	face
	water
	foot
	father

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «face» – chữ cái đầu là: (l) (n) (f)
2. Bố mẹ đọc «father» – chữ cái đầu là: (f) (b) (c)
3. Bố mẹ đọc «foot» – chữ cái đầu là: (m) (f) (u)
4. Bố mẹ đọc «football» – chữ cái đầu là: (h) (m) (f)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «Point to your hand.» Câu này nghĩa là:
   (A) Chỉ vào bàn tay của con. (B) Chỉ vào bàn chân của con.
2. Bố mẹ đọc: «Point to your foot.» Câu này nghĩa là:
   (A) Chỉ vào bàn tay của con. (B) Chỉ vào bàn chân của con.

onthi.app – phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

🐥 Tuần 32

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Ff, Ww

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

😊 – face 👨 – father 🦶 – foot ⚽ – football 💧 – water

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

😊 – face 👨 – father 🦶 – foot ⚽ – football 💧 – water

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

😊 – face 👨 – father 🦶 – foot ⚽ – football 💧 – water

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. C (f) 2. A (f) 3. B (f) 4. C (f)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. A (Chỉ vào bàn tay của con.) 2. B (Chỉ vào bàn chân của con.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án